

Số: 12/BC-MNNT

Nam Hồng, ngày 8 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO SƠ KẾT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026

A. Đặc điểm tình hình

I. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của các cấp Ủy Đảng, Chính quyền địa phương, cha mẹ trẻ và nhân dân trong toàn xã vì vậy cơ sở vật chất, hệ thống sân, vườn nhà trường thường xuyên được cải tạo, nâng cấp, các khu vực chơi được xây dựng theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

Trường đã đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn.

100% CB, GV có tư tưởng đạo đức lối sống lành mạnh, có tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật tốt và giàu lòng yêu nghề mến trẻ, đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, được hưởng các chế độ chính sách theo quy định.

II. Khó khăn

Đa số cha mẹ trẻ làm công nhân ở các công ty, phải đi làm ca nên sự quan tâm tới trẻ và sự phối hợp với giáo viên còn gặp nhiều khó khăn. Phần đa các thông tin trao đổi đều thông qua ông bà, anh chị và người thân của trẻ.

Công tác tự học, tự bồi dưỡng của một số giáo viên còn hạn chế.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thiếu so với quy định, nhân viên kế toán còn là nhân viên hợp đồng

- Đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị hiện đại phục vụ cho việc giảng dạy chưa có

B. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2025-2026.

I. Công tác tham mưu, quản lý chỉ đạo

Nhà trường đã chủ động và tích cực tham mưu với cấp Ủy, chính quyền địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, trong đó chú trọng rà soát điều kiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học, đặc biệt chuẩn bị tốt các điều kiện phòng chống dịch bệnh; Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ và giải pháp của nhà trường, tăng cường công tác thông tin, truyền thông về chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ;

Phối hợp hiệu quả giữa các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của nhà trường. Thực hiện tốt công tác tham mưu, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng học tập theo Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được quy định Thông tư số 02/TT-BGDĐT;

Kết hợp với ban công an xã xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo an ninh trật tự an toàn trường học.

II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong học kỳ 1

1. Quy mô trường, lớp, học sinh

- Tổng số nhóm, lớp: 13

Trong đó:

+ Nhà trẻ: 3 nhóm

+ Mẫu giáo: 10 lớp

+ Tổng số trẻ từ 0 - 2 tuổi: 232 trẻ

Ra lớp: 88/232 trẻ đạt 37,9% dân số độ tuổi: Tăng 3% so với cùng kỳ năm trước.

+ Tổng số trẻ từ 3 - 5 tuổi 271 trẻ

Ra lớp: 265/271 trẻ đạt 98,1% dân số độ tuổi: trong đó trẻ đi học trường khác: 5 trẻ; trẻ nơi khác đến học: 27 trẻ; trẻ học tại trường theo sổ điểm danh: 287 trẻ.

2. Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

* Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 39 trong đó:

CBQL: 2, GV: 27. NV: 10 (NVKT: 1, NVNA: 5, NVBV: 2, NVVS: 2)

* Trình độ CBQL, GV.

Trình độ đại học: 24/29 đạt 89,2%

Cao đẳng: 5/29 đạt 10,8%

Trung cấp: 0

* Tỷ lệ giáo viên/lớp: là 2.

* Trường có chi bộ riêng tổng số đảng viên là 17 đồng chí đạt 56,6%.

- 100% cán bộ giáo viên thực hiện tốt kỷ cương nề nếp trường học, quy chế chuyên môn, có ý thức tự học tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ năng lực và chuyên môn nghiệp vụ.

3. Chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

* Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Nhà trường tuyên truyền cho các bậc phụ huynh nâng cao nhận thức, trách nhiệm phối hợp với nhà trường trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Chỉ đạo các nhóm, lớp thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định.

- Đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phòng, chống dịch bệnh theo mùa, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh dinh dưỡng an toàn thực phẩm.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, theo dõi sự phát triển của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng cụ thể:

- Kết quả thể lực:

+ Nhà trẻ: Tổng số trẻ được theo dõi sức khỏe là: $88/88 = 100\%$

Trẻ phát triển bình thường: $88/88 = 100\%$.

Trẻ chiều cao PTBT: $88/88 = 100\%$

+ Mẫu giáo: Tổng số trẻ được theo dõi sức khỏe là: $287/287 = 100\%$

Trẻ phát triển bình thường: $281/287$ cháu = 97,9 %

Trẻ SDD thể nhẹ cân: $2/287$ cháu = 0,7 %

Trẻ thừa cân, béo phì: $4/287 = 1,4\%$

Trẻ chiều cao PTBT: $286/287 = 99,6\%$

Trẻ SDD thể thấp còi: $1/287 = 0,4\%$

- Các nhóm, lớp có đủ đồ dùng cá nhân như: Khăn, ca uống nước, có đánh dấu và ký hiệu riêng.

* Công tác nuôi ăn bán trú:

- 13/13 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức nuôi bán trú tại trường

+ Cháu nhà trẻ nuôi: 88/88 cháu đạt 100 %

+ Cháu mẫu giáo nuôi: 286/287 cháu đạt 99,6%

- Chế độ ăn: 21.000.đồng/ ngày/ trẻ (Ăn 20.000đ, chất đốt: 1000 đ).

- Thực hiện việc ký hợp đồng với công ty TNHH thương mại Trần Anh Địa chỉ: số nhà 26/442 đường Vũ Hữu Lợi - Phường Nam Định- tỉnh Ninh Bình để cung cấp thực phẩm cho nhà trường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm

- Lưu mẫu thức ăn thường xuyên, đúng quy trình để theo dõi.

- Thay đổi thực đơn thường xuyên theo tuần, theo mùa giúp trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất, đảm bảo các chất theo quy định

- Nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tài sản đảm bảo đúng mục đích.

* Công tác giáo dục

- Nhà trường kết hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tiếp tục mua sắm bổ sung trang thiết bị cho các nhóm, lớp nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

- 100% nhóm, lớp thực hiện Chương trình GDMN theo Thông tư 28, Thông tư 51 sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình GDMN.

- 3/3 lớp 5 tuổi tiếp tục thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi.

- Nhà trường phối hợp với trạm y tế, hội phụ nữ tuyên truyền phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với trẻ theo quy định hiện hành. Số học sinh được hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ ăn trưa: 6 học sinh

- Xây dựng được 01 tủ sách dùng chung và 13 góc sách truyện của bé tại các nhóm lớp tạo điều kiện cho trẻ được làm quen với với cách giữ sách, đọc sách...

* Kết quả triển khai một số nội dung như: Giáo dục an toàn giao thông (GDATGT), giáo dục bảo vệ môi trường (GDBVMT); giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả (TKNLHQ) và ứng dụng công nghệ thông tin (UDCNTT); Giáo dục phòng ngừa ứng phó với biến đổi khí hậu trong trường mầm non; Giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo vào Chương trình GDMN...

- Giáo dục an toàn giao thông: Nhà trường đã giáo dục an toàn giao thông cho trẻ thông qua các hoạt động lồng ghép nội dung “ Tôi yêu Việt Nam”...

- Giáo dục bảo vệ môi trường: Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường trong và ngoài lớp như không được vứt rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định giữ môi trường Xanh - An toàn - Thân thiện.

- Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả thông qua hành động như tắt các thiết bị điện khi không cần thiết, khóa vòi nước sau khi sử dụng...

- Ứng dụng công nghệ thông tin: Nhà trường đã nối mạng internet 2/2 khu để giáo viên khai thác thông tin trên mạng. Số cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ tin học là 29 đồng chí. Số CBQL, giáo viên biết sử dụng UDCNTT là 25 đ/c.và soạn giáo án trên máy tính là 13 đồng chí.

4. Công tác chính trị đối với nhà giáo.

- Xây dựng và triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” theo công văn số 894/BGDĐT - GDMN thực hiện Chỉ thị số 05 - CT/TW và Chỉ thị số 27 - CT/TTg;

- Xây dựng và triển khai thực hiện quy tắc ứng xử trong trường theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 đến toàn bộ CB, GV, NV để thực hiện.

- Tổ chức học tập, quán triệt các Nghị quyết, chủ trương của Đảng, nâng cao bản lĩnh chính trị, góp phần tạo sự thống nhất trong chi bộ bộ, sự đồng thuận trong Hội đồng sư phạm nhà trường. Đẩy mạnh công tác công tác tuyên truyền, giáo dục với nhiều hình thức phong phú, đã có tác động trực tiếp đến nhận thức chính trị, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, giáo viên củng cố niềm tin, tạo sự thống nhất ý chí và hành động, quyết tâm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Việc thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã tạo được những chuyển biến quan trọng về ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần tích cực vào thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- 100% CB, GV, NV trong nhà trường chấp hành, thực hiện tốt chủ chương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các quy định của cấp trên.

5. Công tác đảm bảo an toàn trường học, y tế trường học

*** Công tác đảm bảo an toàn trường học**

Thực hiện TT số 45/2021/TT- BGD&ĐT về quy định việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non. Nhà trường đã Xây dựng và triển khai kế hoạch “Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” năm học 2025-2026; thành lập BCD, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Chỉ đạo triển khai các văn bản theo quy định có nội dung liên quan tới công tác phòng, chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn;

- Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ; Đẩy mạnh việc giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ. giữ gìn sức khỏe cho trẻ; triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, phòng chống cháy nổ; an toàn giao thông; an toàn trên không gian mạng; phòng tránh đuối nước; bạo lực học đường;

- Xây dựng mối quan hệ tốt giữa cô giáo với trẻ, trẻ với trẻ; xây dựng môi trường trường học lành mạnh, không phân biệt đối xử, không bạo lực với trẻ

- 100% trẻ đến trường đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

*** Công tác Y tế trường học.**

- Trường xây dựng kế hoạch công tác y tế trường học; Thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh có phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành để thực hiện
- Kết hợp với trạm Y tế xã tổ chức khám sức khỏe cho học sinh 2 lần/ năm
- Thực hiện đầy đủ các chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.
- Nhân viên y tế kiêm nhiệm thực hiện công tác theo dõi sức khỏe học sinh, phụ trách phòng y tế, bổ sung các trang thiết bị, dụng cụ cho phòng y tế.

6. Công tác tài chính, huy động các nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về chỉ tiêu kế hoạch ngân sách nhà nước năm 2025 theo Quyết định số 83/QĐ- UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Nam Hồng về việc giao dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2025.

- Nhà trường thực hiện việc thu chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo tinh thần Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Nam Định cũ.

- Trường đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để tăng cường công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy phát triển hoạt động sự nghiệp, khai thác nguồn thu, tăng thu, tiết kiệm chi

- Nhà trường đã tham mưu với địa phương cải tạo 3 phòng học dãy nhà hướng đông điểm trường số 1; cải tạo 2 nhà vệ sinh liền kề dùng chung của học sinh tại 2 điểm trường.

- 13/13 nhóm lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho việc dạy và học.

- 13/13 nhóm, lớp sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Nhà trường đã kết hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh làm tốt công tác tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh mua sắm đồ dùng, học liệu, nguyên vật liệu để làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho công tác giảng dạy

7. Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, dạy học

Nhà trường đã kết nối Internet tới 13 nhóm, lớp để ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Các nhóm, lớp thành lập Zalo riêng để tuyên truyền, trao đổi liên lạc với phụ huynh học sinh.

Trong công tác dạy học, xây dựng kho học liệu số: Đội ngũ giáo viên đã tích cực ứng dụng CNTT trong bồi dưỡng chuyên môn; khai thác và sử dụng học liệu điện tử. 100% nhóm, lớp tham gia thực hiện xây dựng kho dữ liệu dùng chung để tuyên truyền tới các bậc phụ huynh trong năm học đã có trên 100 video tuyên truyền trên zalo, Fakebook, trang Website...

8. Công tác kiểm tra nội bộ, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

8.1. Công tác kiểm tra nội bộ:

- Nhà trường đã ban hành Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ, Kế hoạch, Quyết định phê duyệt Kế hoạch, Danh mục các cuộc kiểm tra

- Đã tổ chức kiểm tra 10 cá nhân, 01 tổ theo đúng kế hoạch: Kết quả cụ thể

a. Ưu điểm

* Đối với tổ

- Đã xây dựng đầy đủ các loại kế hoạch chuyên môn của tổ đúng theo quy định.

- Nội dung sinh hoạt chuyên môn đa dạng, cập nhật nhiều nội dung mới.

- Tổ đã sinh hoạt chuyên môn thường xuyên theo đúng quy định 2 lần/ tháng

- Hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học

- Các tháng sinh hoạt đúng, đủ nội dung theo kế hoạch

- Các thành viên trong tổ tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn và đã tham gia đóng góp ý kiến xây dựng tổ.

* Đối với cá nhân

- Các cá nhân đã xây dựng kế hoạch theo đúng thời gian quy định và đảm bảo nội dung phù hợp độ tuổi

- Phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động theo hướng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ và thực tế của lớp.

- Thực hiện đúng chương trình theo thời gian biểu trong ngày.

- Đã có sự đổi mới trong phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động, mạnh dạn, tự tin phát biểu.

- Môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học được sắp xếp an toàn, thân thiện, phong phú, tạo điều kiện để trẻ tích cực khám phá và học tập.

- Bảo đảm an toàn cho trẻ về mọi mặt khi ở lớp

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường cũng như của tổ đề ra, ghi chép đầy đủ nội dung sinh hoạt.

b. Hạn chế

* Đối với tổ

- Nội dung các ý kiến đóng góp còn chung chung, 1 số ý kiến chỉ đồng ý chưa đề xuất được giải pháp để thực hiện tốt hơn.

* Đối với cá nhân

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào trong các hoạt động còn hạn chế.

- Đồ dùng đồ chơi hỗ trợ cho hoạt động còn chưa phong phú

- Trong các buổi sinh hoạt tổ chưa tích cực trong việc tham gia đóng góp ý kiến

8.2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, phân công cho CBQL trực tiếp tiếp công dân. Trong năm nhà trường không tiếp nhận kiến nghị, phản ánh, khiếu nại nào của công dân.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng, Quy tắc ứng xử của đơn vị.

9. Công tác cải cách hành chính, phổ biến, giáo dục pháp luật, văn thư, lưu trữ

- Công tác cải cách hành chính: Nhà trường đã tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của UBND xã, Sở GD&ĐT, về công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế. Hiện nay nhà trường có kết nối internet tới 13 nhóm, lớp và sử dụng một số phần mềm thông dụng trong công tác quản lý. Nhà trường đã triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đối với thu học phí.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Nhà trường triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, các văn bản chỉ thị của cấp trên, của ngành và nghị quyết của Đảng bộ xã Nam Thắng, của địa phương...

- Công tác văn thư lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước:

Trường đã triển khai và yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm các quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN.

Nhà trường chỉ đạo từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị thường xuyên tự kiểm tra, kiểm soát tài liệu văn bản mật do mình thực đảm nhận, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ. Công tác theo dõi, kiểm tra cơ bản đã tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn, bảo mật hệ thống công nghệ thông tin trong quá trình soạn thảo văn bản mật, việc sao gửi tài liệu mật đảm bảo đúng quy định

Việc lập hồ sơ theo dõi về công tác bảo vệ BMNN; Các loại sổ, mẫu dấu theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN

Việc bảo quản tài liệu thuộc độ mật luôn được cơ quan lưu giữ riêng; sổ theo dõi công văn đến và sổ theo dõi văn bản đi thuộc độ mật được sử dụng riêng theo quy định.

10. Công tác truyền thông; thi đua, khen thưởng

- Công tác truyền thông: Nhà trường đã xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông về giáo dục của nhà trường tới 100% CB, GV, NV và phụ huynh trong toàn trường thông qua các buổi họp hội đồng, họp phụ huynh học sinh, trên bản tin, trên Zalo, Facebook, trang Website của nhà trường.

- Công tác thi đua khen thưởng:

- Nhà trường đã tổ chức bình xét thi đua học kỳ 1 công khai dân chủ theo tiêu chí đã xây dựng.

II. Đánh giá chung.

1. Tóm tắt kết quả đạt được

- Các hoạt động của nhà trường đều bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm trong năm học, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các hoạt động.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo quy định

- Công tác phân công nhiệm vụ, bố trí đội ngũ hợp lý, phát huy được tinh thần trách nhiệm của các tầng thành viên, đoàn thể trong nhà trường. Công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, tổ chức các ngày lễ, hội của cô và trẻ được trú trọng. Các phong trào thi đua đều được triển khai và thực hiện kịp thời, có chất lượng.

- Chú trọng việc thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi. Việc thực hiện các chuyên đề đảm bảo có hiệu quả

- Công tác phổ cập giáo dục XMC, PCGDMNTENT được duy trì và đẩy mạnh

- Thực hiện tốt việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thôn tin và chuyển đổi số trong đơn vị

- Việc bảo quản và khai thác sử dụng CSVC, trang thiết bị phục vụ dạy và học có hiệu quả.

2. Khó khăn, hạn chế:

- Trường còn thiếu đội ngũ quản lý, nhân viên

- Kinh tế địa phương còn hạn chế nên việc đầu tư XD CSVC cho nhà trường còn khó khăn.

3. Các giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo

- Tiếp tục chỉ đạo và thực hiện tốt nhiệm vụ năm học theo kế hoạch. Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động cùng phối hợp với phụ huynh học sinh tổ chức tốt các hoạt động dựa vào cộng đồng.

III. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong học kỳ II.

1. tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua. chú trọng đến việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo và công tác an toàn trường học.

2. Về công tác huy động trẻ đến trường: Tiếp tục thực hiện tốt công tác huy động trẻ đến trường để đảm bảo chỉ tiêu giao.

3. Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ

Đảm bảo an toàn cả về thể chất và tinh thần trong thời gian ở trường.

Thực hiện tốt công tác nuôi ăn bán trú, không để xảy ra việc ngộ độc thức ăn, cho trẻ ăn đúng thực đơn ngày, theo tuần, theo mùa, không trùng lặp thực đơn.

- Thực hiện tốt chương trình GDMN sau sửa đổi, thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường đưa chất lượng nhà trường ngày một phát triển và đi lên.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong việc quản lý, chỉ đạo và công tác chăm sóc, giáo dục trẻ,

4. Đội ngũ

- Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên
- Tạo điều kiện cho giáo viên đi học các lớp bồi dưỡng chuyên môn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ,

5. Tăng cường bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học cho các lớp.

- Các nhóm, lớp thực hiện có hiệu quả việc làm đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề
- BGH tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu với địa phương tiếp tục cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học để tiếp tục giữ vững các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt KĐCL giáo dục cấp độ 2 và trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

III. Kiến nghị, đề xuất.

Đề nghị với UBND xã.

- Tiếp tục quan tâm đến việc đầu tư xây dựng CSVC, bổ sung CBQL, nhân viên cho nhà trường.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026. Rất mong được sự quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ của cấp trên để nhà trường tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ trong năm học.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Cổng thông tin điện tử của trường;
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG



Lâm Thị Thục